

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **2465**/BGTVT-TCCB  
V/v hướng dẫn hoạt động năm 2013

Hà Nội, ngày **26** tháng 03 năm 2013

Kính gửi: Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các đơn vị  
trực thuộc Bộ Giao thông vận tải

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>
Số: .....
Ngày <b>26</b> tháng <b>3</b> năm 20 <b>13</b>

Căn cứ công văn số 06/UBQG-VP ngày 30/01/2013 hướng dẫn hoạt động năm 2013 của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam; Căn cứ Kế hoạch hành động số 2007/BGTVT-TCCB ngày 07/4/2011 của Bộ Giao thông vận tải về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Giao thông vận tải (giai đoạn 2010 - 2020); để công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ ngày càng được nâng cao chất lượng và hiệu quả, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Giao thông vận tải đề nghị Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải tập trung thực hiện một số nội dung công tác trọng tâm năm 2013 sau:

**1. Tham mưu cho cấp ủy và lãnh đạo cùng cấp trong việc chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Kết luận số 55/KL-TW ngày 18/01/2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị khóa X, với các công việc cụ thể là:**

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ chủ động tham gia, tham mưu cho cấp ủy và lãnh đạo cùng cấp trong việc xây dựng và thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nữ theo Hướng dẫn số 15-HD/BTCTW ngày 05/11/2012 của Ban Tổ chức Trung ương và công văn số 33/GTVT-TCCB ngày 03/01/2013 của Bộ Giao thông vận tải.

- Tham mưu cho cấp ủy và lãnh đạo chính quyền cùng cấp xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù để tạo cơ hội cho phụ nữ phát triển, như: chế độ hỗ trợ khi cán bộ nữ đi học, trong luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý ở đơn vị mình. Tiếp tục triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược, Kế hoạch hành động về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015; thực hiện việc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược, Kế hoạch hành động về bình đẳng giới vào Chương trình công tác của đơn vị và trong các chương trình, dự án... liên quan khác.

**2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, đó là:**

- Tổ chức, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tuyên truyền, phổ biến Luật Bình đẳng giới, Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Kết luận số 55/KL-TW ngày 18/01/2013 của Ban Bí thư về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Kế hoạch hành động số 2007/BGTVT-TCCB ngày 07/4/2011 của Bộ Giao thông vận tải về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Giao thông vận tải (giai đoạn 2010 - 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành một cách thiết thực, phù hợp với từng đơn vị, từng nhóm đối tượng. Tập trung nâng cao nhận thức về bình đẳng giới cho các cấp lãnh đạo và nhóm đối tượng trẻ như thanh niên, học sinh, sinh viên thông qua các chương trình, các chiến dịch truyền thông tại cộng đồng; khuyến khích các đơn vị xây dựng và lắp đặt các cụm pano, áp phích, tranh cổ động về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, lồng ghép việc tuyên truyền về tiến bộ của phụ nữ với việc tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, đẩy lùi tư tưởng định kiến giới là nguyên nhân làm gia tăng về chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh, chú trọng tuyên truyền nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng bạo lực trên cơ sở giới, trong đó có vấn đề xâm hại tình dục đối với phụ nữ và trẻ em...

- Phối hợp với các đơn vị chức năng đề rà soát, kiểm tra và kiến nghị loại bỏ những thông tin, hình ảnh, kiến thức... mang định kiến giới, phân biệt đối xử đối với phụ nữ.

- Khuyến khích các đơn vị xây dựng và tổ chức các hoạt động tuyên truyền thông qua việc thành lập các Câu lạc bộ bình đẳng giới.

- Tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ cho thành viên Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp và các đơn vị trực thuộc.

### **3. Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ**

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các đơn vị trực thuộc và cấp dưới. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc tham gia xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về bình đẳng giới của đơn vị; việc tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị, Kế hoạch hành động số 2007/BGTVT-TCCB ngày 07/4/2011 của Bộ Giao thông vận tải về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ngành Giao thông vận tải (giai đoạn 2010 - 2020); Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình và pháp luật, chính sách đối với phụ nữ.

Kết quả kiểm tra cần được tổng hợp, đánh giá trong báo cáo tổng kết năm của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó làm rõ những ưu điểm, tồn tại, vướng

mắc trong triển khai công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị trực thuộc, cấp dưới và đề xuất những kiến nghị, giải pháp để khắc phục những tồn tại, vướng mắc đó.

- Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ Bộ Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra 1 số đơn vị theo hướng dẫn của Ủy ban quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam. Các đơn vị được kiểm tra chuẩn bị báo cáo (theo mẫu Báo cáo gửi kèm) và bố trí thời gian làm việc phù hợp (sẽ có kế hoạch cụ thể sau).

#### **4. Công tác tổ chức và chế độ thông tin, báo cáo**

- Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cơ quan, đơn vị kiện toàn chủ động (nếu cần) để đủ nhân sự thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ ở từng cấp, từ đó đưa ra những giải pháp kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động cho phù hợp với yêu cầu thực tế; thực hiện việc sinh hoạt theo định kỳ hoặc đột xuất (khi cần).

- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ các đơn vị xây dựng và nộp các báo cáo định kỳ về hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ (theo mẫu Báo cáo gửi kèm) và gửi về Bộ Giao thông vận tải trước 05/6/2013 đối với Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm và trước 01/12/2013 đối với Báo cáo tổng kết năm. Ngoài ra, đảm bảo chế độ thông tin thường xuyên với Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Giao thông vận tải.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc các vấn đề mới phát sinh, đề nghị thông tin về Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Giao thông vận tải, địa chỉ liên hệ: Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Giao thông vận tải, số 80 Trần Hưng Đạo- Phường Trần Hưng Đạo- quận Hoàn Kiếm – TP Hà Nội, điện thoại 043.8223468; email: [hapts@mt.gov.vn](mailto:hapts@mt.gov.vn).

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBQG VSTBPN VN (để b/c);
- Thành viên Ban VSTBPN (để phối hợp);
- Công đoàn GTVT VN (để phối hợp);
- Lưu: VT, TCCB (SH).

TRƯỜNG BAN VÌ SỰ TIẾN BỘ PHỤ NỮ



THỦ TRƯỞNG BỘ GTVT  
Nguyễn Văn Công

*Báo cáo sơ kết/tổng kết tình hình hoạt động vì sự tiến bộ của Phụ nữ (mẫu đính kèm công văn ...../BGTVT-TCCB /3/2013 của Ban VSTBPN Bộ GTVT)*

**ĐƠN VỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ....., ngày tháng năm 2013

**BÁO CÁO SƠ KẾT/TỔNG KẾT**  
**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÌ SỰ TIẾN BỘ CỦA PHỤ NỮ**

**I. Sơ lược đặc điểm tình hình của đơn vị trong năm 2013**

Số lượng cán bộ công chức, viên chức, người lao động nữ toàn đơn vị:.. ; nữ chiếm: .... % trên tổng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị.

**II. Việc triển khai các nhiệm vụ của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ của đơn vị**

**1. Tổ chức bộ máy của Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ (Ban VSTBPN)**

- Tình hình kiện toàn Ban VSTBPN và cơ cấu tổ chức của Ban.
- Việc xây dựng và thực hiện Quy chế hoạt động của Ban VSTBPN.
- Việc thành lập Ban VSTBPN ở các đơn vị trực thuộc
- Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ
- Kinh phí cho công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

**2. Về hoạt động của Ban VSTBPN.**

**2.1. Công tác tuyên truyền, tập huấn về bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ:**

- Các hình thức tuyên truyền đã triển khai
- Số lượng các hoạt động tuyên truyền, tập huấn đã tổ chức
- Tỷ lệ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức nam và nữ tham gia các lớp tập huấn về bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ.

- Đánh giá sơ bộ kết quả công tác tuyên truyền, tập huấn

**2.2. Công tác kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ tại các đơn vị thuộc phạm vi quản lý.**

- Số lượng đơn vị được kiểm tra hàng năm
- Những vấn đề phát hiện được qua công tác kiểm tra đã được Bộ, ngành chủ động giải quyết

- Đánh giá sơ bộ tác động của công tác kiểm tra

**2.3. Vai trò của Ban VSTBPN trong công tác tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị thực hiện các nhiệm vụ vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.**

- Những hoạt động phối hợp thực hiện công tác bình đẳng giới và tiến bộ

của phụ nữ đã được đơn vị triển khai. Những khó khăn, tồn tại.

- Những nội dung tham mưu của Ban VSTBPN đối với lãnh đạo đơn vị.
- Đánh giá vai trò tham mưu của Ban VSTBPN trong việc thực hiện các hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.

### **III. Việc triển khai các hoạt động bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành**

1. Vai trò chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ về bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ trong phạm vi quản lý nhà nước của ngành.
2. Những vấn đề giới nổi cộm trong lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành hiện nay và hướng khắc phục những vấn đề đó.
3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia thuộc trách nhiệm quản lý của đơn vị ...

### **IV. Công tác phối hợp triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020 và Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2015**

1. Việc phối hợp xây dựng Kế hoạch hành động về bình đẳng giới (KHHD) giai đoạn 5 năm/10 năm và hàng năm của đơn vị.
2. Những biện pháp đã được tiến hành nhằm triển khai, thúc đẩy việc thực hiện KHHD.
3. Việc lồng ghép các chỉ tiêu của KHHD vào Chương trình công tác, kế hoạch, dự án... của Bộ, ngành.
4. Kết quả sơ bộ việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của KHHD năm 2011.
5. Những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện Chiến lược và Chương trình quốc gia về bình đẳng giới.

### **V. Tình hình thực hiện Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị**

1. Kết quả công tác cán bộ nữ của đơn vị: tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy Đảng; tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý; tỷ lệ Đảng viên nữ ...
2. Những chính sách của đơn vị cho việc phát triển đội ngũ cán bộ nữ,
3. Đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết 57/NQ-CP của Chính phủ.
4. Những tồn tại, hạn chế trong công tác cán bộ nữ của đơn vị.

### **VI. Kết quả thực hiện Luật Bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn thi hành**

1. Tình hình thực hiện các chủ trương của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước đối với công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới.
2. Các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới đã được Bộ, ngành thực hiện.

3. Việc thực hiện lồng ghép giới trong quá trình xây dựng, sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

## **VII. Đánh giá khái quát**

1. Mặt được

2. Mặt hạn chế

3. Khó khăn, thách thức và nguyên nhân

## **VIII. Kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng hoạt động VSTBPN**

*Nơi nhận:*

**Lãnh đạo đơn vị**  
(Ký tên và đóng dấu)



	đương																		
	+ Phó Trưởng phòng và tương đương																		
4	Số lượng đảng viên nữ																		
5	Số lượng cán bộ nữ được cử đi đào tạo, bồi dưỡng																		
6	Số lượng cán bộ nữ có trình độ tiến sỹ *																		
7	Số lượng cán bộ nữ có trình độ thạc sỹ **																		
8	Số lượng cán bộ nữ có trình độ Đại học ***																		
9	Số lượng cán bộ nữ có trình độ Cao đẳng ****																		

**Ghi chú:**

Cột A: Số thứ tự các nội dung cần thống kê

Cột B: Nội dung các chi tiêu cần thống kê

Cột C, F, I, O: Thống kê số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ

Cột D, G, M, P: Thống kê số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ trong tổng số cán bộ nam và nữ

Cột E, H, N, Q: Tỷ lệ phân trăm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nữ trong tổng số cán bộ nam và nữ

Cột I, K: So sánh tỷ lệ phân trăm kết quả đạt được của cơ quan so với chỉ tiêu quy định trong Chiến lược quốc gia về BGD giai đoạn 2011-2020

\* Thống kê số lượng cán bộ nữ có trình độ tiến sỹ so với cán bộ nam có trình độ tiến sỹ

\*\* Thống kê số lượng cán bộ nữ có trình độ thạc sỹ so với cán bộ nam có trình độ thạc sỹ

\*\*\* Thống kê số lượng cán bộ nữ có trình độ đại học so với cán bộ nam có trình độ đại học

\*\*\*\* Thống kê số lượng cán bộ nữ có trình độ cao đẳng so với cán bộ nam có trình độ cao đẳng